

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 08 /2022/HSST

Ngày: 20 - 01- 2022

**NHÂN DANH  
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG - TỈNH THANH HOÁ**

**- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Huyền

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Lợi

Bà Nguyễn Thị Lê Thanh - nghề nghiệp: giáo viên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hương - Là thư ký tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Yến - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 01 năm 2022 Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 102/2022/TLST- HS ngày 27 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn T**, sinh năm 1982, đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết Th (đã chết) và bà Chu Thị L (đã chết); vợ: Nguyễn Thị L có 02 con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: không; tạm giam từ ngày 25/12/2021(tại nhà tạm giữ công an huyện Quảng Xương). Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\*Bị hại:** Cháu Phạm Đoàn Tuệ T - sinh 20/7/2014 (vắng mặt)  
Địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

**\* Người đại diện hợp pháp cho cháu Tâm:**  
Chị Đoàn Thị T - sinh năm 1986 - mẹ cháu Tâm (có mặt)  
Địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h ngày 19/10/2021, Nguyễn Văn T đang ở nhà một mình tại Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, thì thấy cháu Phạm Đoàn Tuệ T - sinh 20/7/2014 (07 tuổi 02 tháng 29 ngày) ở cùng thôn đang chơi ở nhà Văn hóa thôn T (ở gần nhà T). Thấy cháu T, T vẫy tay gọi cháu T vào nhà chơi, thì cháu T đi lại nhà T. Khi cháu T vừa vào đến trong nhà, nhìn thấy cháu T, T liền nảy sinh ham muốn tình dục, muốn nhìn vào bộ phận sinh dục của cháu T. T liền dùng tay cởi quần cháu T ra, bế cháu T để lên giường kê ở phòng khách bảo cháu nằm xuống nhưng cháu T ngồi khóc. T liền dùng tay dặng chân cháu T ra rồi cúi đầu xuống dùng miệng, lưỡi, hôn, liếm vào bộ phận âm hộ của cháu T. Lúc này cháu T khóc to, đòi về nên T dừng lại, lấy quần đưa cho cháu T tự mặc vào, mặc quần áo xong cháu T chạy về nhà. Sau khi về đến nhà, đến khoảng 18h cùng ngày cháu T đã kể lại sự việc trên cho mẹ là chị Đoàn Thị T nghe, chị T liền đưa cháu đến Trạm y tế xã Q để kiểm tra, tại Trạm y tế, y sỹ là bà Lê Thị X dùng bông thấm cồn I-ốt lau chùi, vệ sinh bên ngoài âm hộ cho cháu T. Sau đó chị Th đưa cháu T đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q trình báo vụ việc.

Ngay sau khi tiếp nhận tin báo, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã phối hợp với các lực lượng chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ quần áo cháu T mặc lúc xảy ra sự việc, mẫu bông sử dụng lau chùi bên ngoài âm hộ cháu T tại Trạm y tế xã Q; trung cầu Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thanh Hóa giám định tình dục cháu T và Nguyễn Văn T; giám định GEN trên các mẫu bông lau chùi bộ phận sinh dục cháu T, T và trên quần áo của cháu T; giám định pháp y về hóa pháp đối với mẫu máu, mẫu nước tiểu của Thanh. Kết luận như sau:

- Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số: TD 89/2021/TTPY ngày 26/10/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa, thể hiện: tại thời điểm giám định pháp y tình dục đối với Nguyễn Văn T xác định khả năng hoạt động tình dục và khả năng giao hợp của Nguyễn Văn T trong giới hạn bình thường.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số TD 90/2021/TTPY ngày 26/10/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa, thể hiện: tại thời điểm giám định pháp y tình dục đối với cháu Phạm Đoàn Tuệ T, âm hộ không thấy tổn thương, màng trinh không thấy tổn thương (màng trinh không rách), hậu môn không thấy tổn thương, cháu Phạm Đoàn Tuệ T không có thai.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về ADN, số ADN 147/2021/TTPY ngày 02/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa, thể hiện:

- + Không phát hiện thấy ADN nhiễm sắc thể Y từ các dấu vết nghi ngờ trên quần dài và mẫu tắm bông được sử dụng thu chất bám dính trên bộ phận sinh dục của cháu Phạm Đoàn Tuệ T.

- + Các dấu vết trên áo dài tay của cháu Tâm có ADN nhiễm sắc thể Y nồng độ rất thấp; trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể Y thu được từ mẫu máu của Nguyễn Văn T ở 06 locus gen phân tích được.

- + Các dấu vết trên mẫu bông màu trắng bám dính chất màu nâu (dùng để lau chùi âm hộ cháu T tại trạm y tế xã Q) có ADN nhiễm sắc thể Y với nồng độ rất

thấp và tạp nhiễm, trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể Y thu được từ mẫu máu của Nguyễn Văn T ở 08/12 locus gen phân tích được.

+ Trên các mẫu gửi giám định không có tinh trùng và xác tinh trùng.

- Trong mẫu máu và nước tiểu của Nguyễn Văn T không có ma túy và các chất kích thích.

Ngày 17/11/2021, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn T về tội Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi theo qui định tại khoản 1 Điều 146 BLHS.

Tại cơ quan điều tra, T đã khai nhận toàn bộ hành vi dâm ô đối với cháu Phạm Đoàn Tuệ T của mình.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS-QX ngày 17 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá truy tố Nguyễn Văn T về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo khoản 1 Điều 146 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 146; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù.

- Chấp nhận sự tự nguyện của chị Đoàn Thị T không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường tổn thất về tinh thần cho cháu Tâm.

- Đối với vật chứng của vụ án gồm: 01 quần dài nữ, 01 áo dài tay nữ; 01 mẫu bông màu trắng bám dính chất màu nâu; 03 que tăm bông thu chất bám dính tại bộ phận sinh dục của cháu Tâm; 01 mẫu giấy màu trắng sử dụng để phết mẫu máu của Nguyễn Văn T; 01 que tăm bông thu chất bám dính trên bộ phận sinh dục của T; 01 que tăm bông thu chất bám dính trên bộ phận sinh dục của T; 01 que tăm bông thu chất bám dính quanh miệng, niêm mạc miệng của T; 01 ống nghiệm thu mẫu máu của T, đã phục vụ giám định xong, cần tịch thu tiêu hủy.

- Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

\* Đại diện hợp pháp cho bị hại: chị Đoàn Thị T đề nghị tòa án xét xử bị cáo theo qui định của pháp luật và không yêu cầu bị cáo phải đền bù tổn thất về tinh thần cho cháu T.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, lời sau cùng đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên toà bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà hôm nay: Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại, cùng các chứng cứ tài liệu khác thu thập được phản ánh trong hồ sơ. Đủ cơ sở chứng minh: Khoảng 17h ngày 19/10/2021 tại phòng khách của gia đình Nguyễn Văn T, ở thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, Nguyễn Văn T đã có hành vi dùng miệng, lưỡi của mình hôn, liếm vào âm hộ của cháu Phạm Đoàn Tuệ T sinh ngày 20/7/2014 (07 tuổi 02 tháng 29 ngày) ở cùng thôn, là hàng xóm với Thanh nhằm mục đích thỏa mãn ham muốn tình dục, không nhằm mục đích giao cấu hoặc không nhằm thực hiện hành vi tình dục khác đối với cháu T. Nên tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố Trần Văn T về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo khoản 1 Điều 146 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với qui định của pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của Nguyễn Văn T có đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”, tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 146 Bộ luật hình sự.

[3] Tính chất vụ án: Bị cáo T biết rõ cháu T là con của người hàng xóm và biết rõ cháu đang còn nhỏ tuổi, nhưng chỉ vì thỏa mãn ham muốn tình dục, không nhằm mục đích giao cấu hoặc không nhằm thực hiện hành vi tình dục khác đối với cháu T, nên bị cáo đã bất chấp qui định của pháp luật, bất chấp đạo đức xã hội, thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, nhân phẩm, danh dự cá nhân, đến sự phát triển tâm sinh lý bình thường của trẻ em, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, do vậy phải được xử lý nghiêm minh.

[4] Nhân thân, trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo là người có nhận thức, nhưng sống thiếu trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội, lao vào con đường phạm tội. Nhân thân bị cáo có tiền án, tiền sự, phạm tội ít nghiêm trọng, nhưng với tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, thì việc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, để cải tạo, giáo dục bị cáo và nhằm răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng nên xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo một phần vì thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được qui định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

[5.1]. Chấp nhận sự tự nguyện của gia đình bị hại chị Đoàn Thị T đại diện cho cháu T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổn thất về tinh thần cho cháu Tâm.

[5.2]. Đối với vật chứng của vụ án: 01 quần dài nữ màu trắng hồng, 01 áo dài tay nữ màu trắng hồng; 01 mẫu bông màu trắng bám dính chất màu nâu; 03 que tăm bông thu chất bám dính tại bộ phận sinh dục của cháu Tâm; 01 mẫu giấy màu

trắng sử dụng để phết mẫu máu của Nguyễn Văn T; 01 que tăm bông thu chất bám dính trên bộ phận sinh dục của T; 01 que tăm bông thu chất bám dính quanh miệng, niêm mạc miệng của T; 01 ống nghiệm thu mẫu máu của T đã phục vụ giám định xong, hiện nay đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án huyện Quảng Xương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2021, căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 146; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS; Khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

- Tuyên bố: Nguyễn Văn T phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”
- Xử phạt: Nguyễn Văn T 18 (mười tám) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/12/2021
- Chấp nhận sự tự nguyện của chị Đoàn Thị Thanh (mẹ cháu Tâm) không yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổn thất về tinh thần cho cháu Tâm
- Tịch thu tiêu hủy số tang vật gồm: 01 quần dài nữ màu trắng hồng, 01 áo dài tay nữ màu trắng hồng; 01 mẫu bông màu trắng bám dính chất màu nâu; 03 que tăm bông thu chất bám dính tại bộ phận sinh dục của cháu T; 01 mẫu giấy màu trắng sử dụng để phết mẫu máu của Nguyễn Văn T; 01 que tăm bông thu chất bám dính trên bộ phận sinh dục của T; 01 que tăm bông thu chất bám dính quanh miệng, niêm mạc miệng của T; 01 ống nghiệm thu mẫu máu của T. (toàn bộ tang vật đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2021).

-Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

*Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 9 của Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.*

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

***Nơi nhận***

- Bị cáo; bị hại; người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- VKSND huyện Q
- Công an huyện
- THA DS huyện Q
- L- u hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

( đã ký)

**Bùi Thị Huyền**



***Nơi nhận***

- Bị cáo; bị hại; Người có QLNVLQ
- VKSND huyện Quảng Xương
- Công an huyện Quảng Xương
- THA DS huyện Quảng Xương
- L- u hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Bùi Thị Huyền**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Hội thẩm nhân dân**

**Chủ tọa**

**Lê Sỹ Quyền      Hoàng Thị Thúy**

**Bùi Thị Huyền**



